

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122/QĐ-SKHCHN

Lai Châu, ngày 14 tháng 5 năm 2025

NGÀY
DATE
14-05-2025
SỐ ĐƠN
A.P.L.No.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế và Phụ lục kèm theo Quyết định số 36/QĐ-SKHCHN ngày 10/3/2023 của Sở khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 36/2009/QH12 và Luật số 42/2019/QH14; Luật số 07/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao cho Sở Khoa học và Công nghệ làm chủ đơn đăng ký, tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu”; cho phép sử dụng tên địa danh Lai Châu và bản đồ tỉnh Lai Châu để đăng ký chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-SKHCHN ngày 10/3/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý KH&CN.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế và Phụ lục kèm theo Quyết định số 36/QĐ-SKHCHN ngày 10/3/2023 của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. *Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”* (gọi tắt là nhãn hiệu chứng nhận) dùng để chứng nhận cho sản phẩm chè đáp ứng các điều kiện sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè, cụ thể là có nguồn gốc địa lý nằm trong khu vực địa lý sản xuất chè đã được UBND tỉnh Lai Châu xác định và đáp ứng các tiêu chí về chất lượng nêu tại Bản mô tả chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè theo công bố của Cục Sở hữu trí tuệ.”.

2. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Chủ sở hữu và cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”. Thực hiện việc đăng ký và quản lý Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

3. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh chè trên địa bàn tỉnh Lai Châu đều có quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” dùng cho sản phẩm của mình nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chí sau:

- Có hoạt động sản xuất/kinh doanh chè nằm trong khu vực địa lý thuộc bản đồ khu vực địa lý sản xuất chè đã được UBND tỉnh Lai Châu xác nhận và đã được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè.

- Sản phẩm chè đáp ứng chất lượng nêu tại Bản mô tả chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè theo công bố của Cục Sở hữu trí tuệ”.

4. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Biểu trưng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”

Biểu trưng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” quy định tại Phụ lục I của Quy chế này.”.

5. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”

Sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” là các sản phẩm chè bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” nêu tại Bản mô tả chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè theo công bố của Cục Sở hữu trí tuệ.”.

6. Sửa đổi Điều 9 như sau:

“Điều 9. Chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”

Chất lượng sản phẩm chè mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cần đáp ứng tiêu chí chất lượng nêu tại Bản mô tả chỉ dẫn địa lý “Lai Châu” cho sản phẩm chè theo công bố của Cục Sở hữu trí tuệ.”.

7. Sửa đổi Điều 10 như sau:

“Điều 10. Phương pháp xác định các tiêu chí chứng nhận



1. Phương pháp xác định tiêu chí chứng nhận về nguồn gốc

Kiểm tra địa chỉ vùng sản xuất theo đăng ký trên đơn hoặc kiểm tra trực tiếp địa chỉ sản xuất để đối chiếu với Bản đồ khu vực địa lý sản xuất sản phẩm chè đã được UBND tỉnh Lai Châu xác nhận.

2. Phương pháp xác định các tiêu chí chứng nhận về chất lượng

Đối với các tiêu chí về mùi và vị: mẫu được đánh giá trực tiếp bằng phương pháp đánh giá cảm quan theo TCVN 3218:2012.

Đối với tiêu chí về hàm lượng axit glutamic: mẫu được gửi đến các phòng thí nghiệm đạt chuẩn về kiểm nghiệm, phương pháp phân tích được khuyến nghị theo phép thử TCVN 8764:2012 hoặc tương đương.

3. Phương pháp xác định các tiêu chí chứng nhận về kỹ thuật sản xuất và chế biến

Kiểm tra kỹ thuật sản xuất, chăm sóc, chế biến chè trực tiếp tại khu vực sản xuất và nơi chế biến chè.”.

8. Sửa đổi Phụ lục I (đính kèm Phụ lục I) và Bỏ Phụ lục III.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý KH&CN - Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- CT, các PCT UBND tỉnh (B/c) ;
- UBND các huyện và thành phố Lai Châu;
- Lưu: VT, HS.

 **GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Minh Hiệu

Phụ lục I
BIỂU TRƯNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”
(Kèm theo Quyết định số: 122/QĐ/SKH-CN ngày 12 tháng 5 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)



UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số:36 /QĐ-SKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM	
NGÀY DATE	15-03-2023 tháng 3 năm 2023
SỐ ĐƠN APL.No.	

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi, bổ sung năm 2009 ngày 19/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 01/11/2019;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp và Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007; Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/06/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao cho Sở Khoa học và Công nghệ làm chủ đơn đăng ký, tổ chức

quản lý chỉ dẫn địa lý “Chè Lai Châu”; cho phép sử dụng tên địa danh Lai Châu và bản đồ tỉnh Lai Châu để đăng ký chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý KH&CN.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ ban hành Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm chè của tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý KH&CN-Sở Khoa học và Công nghệ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Chủ tịch UBND tỉnh, phó chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện và thành phố Lai Châu;
- Lưu: VT, HS.

GIÁM ĐỐC



Dương Đình Đức

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIETNAM	
NGÀY DATE	15-03-2023
SỐ ĐƠN	

QUY CHẾ
Quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho các sản phẩm
chè của tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCHN ngày / /2023
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế này quy định việc quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho sản phẩm Chè Lai Châu được sản xuất tại tỉnh Lai Châu thành một thương hiệu mạnh trên thị trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh Chè Lai Châu trên địa bàn tỉnh Lai Châu có nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” cho sản phẩm Chè Lai Châu. Những nội dung có liên quan đến việc quản lý và sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” không được quy định trong Quy chế này sẽ được áp dụng theo Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Quy chế này áp dụng đối với chủ sở hữu, cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ được sử dụng có nghĩa như sau:

1. *Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”* được đề cập trong quy chế này là nhãn hiệu chứng nhận được áp dụng cho sản phẩm Chè Lai Châu được đăng ký độc quyền tại Cục Sở hữu trí tuệ bao gồm phần chữ và phần hình được quy định tại phụ lục I Quy chế này.

2. *“Giấy chứng nhận quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận”* (Sau đây gọi là Giấy chứng nhận) là văn bản ghi nhận quyền sử dụng hợp pháp nhãn hiệu chứng

nhận do Chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận cấp cho người sử dụng đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Quy chế này.

3. “*Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận*” là các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh Chè Lai Châu trong phạm vi khu vực địa lý trong Bản đồ theo Phụ lục II Quy chế này.

Điều 4. Chủ sở hữu và cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu là chủ sở hữu Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu đứng tên đăng ký và quản lý Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Điều 5. Điều kiện được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

Điều kiện để tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận đảm bảo các điều kiện:

1. Có hoạt động sản xuất, kinh doanh Chè Lai Châu trong phạm vi khu vực địa lý trong Bản đồ theo Phụ lục II Quy chế này.

2. Sản phẩm yêu cầu cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận là sản phẩm được quy định tại Điều 8 Quy chế này.

3. Sản phẩm yêu cầu cấp quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận phải đáp ứng tiêu chí chứng nhận được quy định tại Điều 9 Quy chế này.

4. Sản phẩm được Tổ chức chứng nhận hoặc cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm chứng nhận theo quy định.

5. Cam kết tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các nội dung trong giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” trong quá trình sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 6. Biểu trưng và danh mục sản phẩm đăng ký của nhãn hiệu chứng nhận

Biểu trưng và danh mục sản phẩm đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” theo Phụ lục I của Quy chế này.

Điều 7. Khu vực địa lý mang Nhãn hiệu chứng nhận

Khu vực địa lý mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” được thể hiện trong bản đồ khu vực địa lý tại Phụ lục II Quy chế này.

Chương II**SẢN PHẨM VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM MANG NHÃN
HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”****Điều 8. Sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận**

Các sản phẩm được bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” bao gồm:

1. Chè xanh;
2. Hồng trà;
3. Chè Matcha;
4. Chè O long;
5. Chè Bạch hạc;
6. Chè Hồng hạc;
7. Chè Đông phương mỹ nhân.

Những sản phẩm trên phải được trồng, sơ chế, chế biến tại khu vực bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận và tuân thủ đầy đủ Quy định kỹ thuật sản xuất sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận.

Điều 9. Chất lượng sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận

Các đặc trưng về chất lượng của sản phẩm Chè Lai Châu mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” được thể hiện tại Phụ lục III của Quy chế này.

Điều 10. Phương pháp đánh giá các đặc tính chất lượng

1. Phương pháp lấy mẫu: Mẫu sản phẩm để đánh giá các đặc tính phải được lấy ngẫu nhiên trong lô hàng mang chỉ dẫn địa lý do tổ chức quản lý được chủ sở hữu nhãn hiệu chứng nhận giao nhiệm vụ và tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận thực hiện. Số lượng lấy từ 3-5 mẫu tùy thuộc vào khối lượng lô sản phẩm dự kiến mang nhãn hiệu chứng nhận;

2. Phương pháp đánh giá đặc tính chất lượng: Các chỉ tiêu chất lượng của sản phẩm dự kiến mang chỉ dẫn địa lý phải được đánh giá theo phương pháp được quy định trong Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN) hoặc theo quy định hiện hành;

3. Đơn vị kiểm nghiệm chất lượng: Là tổ chức có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc chỉ định làm nhiệm vụ kiểm nghiệm chất lượng.

Chương III**TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ SỞ HỮU NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN VÀ ĐƠN VỊ QUẢN LÝ NHÃN HIỆU****Điều 11. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu đứng tên đăng ký và quản lý Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”:

1. Đăng ký xác lập quyền sở hữu đối với nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” tại Cục Sở hữu trí tuệ.
2. Áp dụng các biện pháp để phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.
3. Quản lý, kiểm soát việc sử dụng và cấp giấy chứng nhận “Chè Lai Châu” của các tổ chức, cá nhân theo các quy định tại Quy chế này.
4. Phát hiện, xử lý, thu hồi giấy chứng nhận khi đối tượng tham gia vi phạm Quy chế hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị quản lý nhãn hiệu chứng nhận

1. Phổ biến và cung cấp đầy đủ thông tin về trách nhiệm, quyền lợi của tổ chức, cá nhân sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.
2. Tiếp nhận đăng ký sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Quy chế này.
3. Tổ chức triển khai các hoạt động cấp, đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận theo quy định tại Quy chế này.
4. Tổ chức kiểm tra việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận của tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.
5. Ban hành các hướng dẫn về việc in ấn Nhãn hiệu chứng nhận và chi phí của tổ chức, cá nhân phải trả khi sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận.
6. Tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về các hành vi vi phạm Quy chế này theo thẩm quyền.
7. Phối hợp với cơ quản lý nhà nước của tỉnh có liên quan phát triển Nhãn hiệu chứng nhận.

Chương IV

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

Điều 13. Trình tự thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu cấp và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” gửi 01 bộ hồ sơ, gồm: Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” và Bản cam kết sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” theo Phụ lục IV, Phụ V của Quy chế này và các hồ sơ khác (nếu có) đến tổ chức quản lý nhãn hiệu.

2. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn của tổ chức, cá nhân Đơn vị quản lý nhãn hiệu tiến hành kiểm tra thực tế hoạt động trồng của tổ chức, cá nhân đề nghị và đánh giá chất lượng thông qua việc lấy mẫu sản phẩm Chè Lai Châu dự kiến mang nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” để tiến hành đánh giá phân tích.

3. Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra và phân tích mẫu, đơn vị quản lý nhãn hiệu ra quyết định cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận; trường hợp không cấp, phải nêu rõ lý do và trả lời bằng văn bản.

4. Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết đề nghị cấp giấy chứng nhận cho các tổ chức, cá nhân do đơn vị quản lý nhãn hiệu nhận và trả.

Điều 14. Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Giấy chứng nhận “*Chè Lai Châu*” có các nội dung sau:

- Tên và địa chỉ tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận;
- Điện thoại, Fax, Email, Website (nếu có);
- Danh mục các sản phẩm được mang nhãn hiệu “*Chè Lai Châu*”;
- Mẫu nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*”;
- Quyền lợi và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận;
- Họ tên, chữ ký của đại diện và dấu của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

2. Giấy chứng nhận “*Chè Lai Châu*” được làm thành 01 bản chính giao cho đơn vị sử dụng. Đơn vị cấp phát mở sổ theo dõi cấp và thu hồi giấy chứng nhận. Trường hợp có yêu cầu cấp thêm các bản sao giấy chứng nhận thì cơ quan quản lý sẽ cấp (tối đa không quá 10 bản) nhưng trên bản sao phải có chữ “BẢN SAO”.

3. Giấy chứng nhận “*Chè Lai Châu*” có thời hạn 03 năm.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Những trường hợp sau đây được xem xét sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận:

- a. Giấy chứng nhận hết hạn.
- b. Có sự thay đổi nội dung thông tin trong Giấy chứng nhận đã cấp.
- c. Giấy chứng nhận bị mờ, rách nát, thất lạc.

2. Trình tự, thủ tục sửa đổi, bổ sung và cấp lại Giấy chứng nhận:

a. Trường hợp Giấy chứng nhận hết hạn: Trình tự, thủ tục thực hiện như cấp Giấy chứng nhận lần đầu.

b. Trường hợp Giấy chứng nhận thay đổi nội dung thông tin hay bị mờ, rách nát, thất lạc: Tổ chức, cá nhân gửi văn bản đến đơn vị quản lý nhãn hiệu nêu rõ lý do đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại và kèm theo Giấy chứng nhận gốc (trừ trường hợp bị thất lạc). Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của tổ chức, cá nhân đơn vị quản lý nhãn hiệu ra quyết định cấp lại giấy chứng nhận cho tổ chức, cá nhân đó.

Điều 16. Đình chỉ quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân bị đình chỉ quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Chè Lai Châu trong trường hợp không đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

2. Thời hạn tạm đình chỉ tối đa không quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày có Quyết định đình chỉ.

3. Trong thời hạn bị đình chỉ, tổ chức, cá nhân không được sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” lại khi đã khắc phục được những vi phạm và gửi báo cáo kết quả khắc phục kèm theo tài liệu chứng minh. Đơn vị quản lý nhãn hiệu xem xét và ra quyết định cho phép sử dụng lại cho tổ chức, cá nhân.

Điều 17. Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Chè Lai Châu trong các trường hợp sau:

- a. Khi không còn nhu cầu sử dụng và tự đề nghị thu hồi.

b. Sau 06 (sáu) tháng bị đình chỉ vẫn chưa khắc phục được vi phạm.

c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật.

d. Khi không thực hiện theo quy định tại Điều 21 Quy chế này.

2. Khi bị thu hồi Giấy chứng nhận, tổ chức, cá nhân phải dừng ngay việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Chè Lai Châu.

3. Tổ chức, cá nhân không được xem xét cấp lại Nhãn hiệu chứng nhận Chè Lai Châu trong vòng 01 (một) năm tính từ ngày ra Quyết định thu hồi (thủ tục đề nghị cấp lại như lần đầu).

Điều 18. Kiểm tra việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận

Đơn vị quản lý nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” có trách nhiệm:

1. Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc sử dụng nhãn hiệu của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận “Chè Lai Châu” để nhằm duy trì và đảm bảo những tiêu chuẩn và đặc tính riêng của sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận được thực hiện đảm bảo đúng theo quy định.

a. Kiểm tra sau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận trong vòng 06 (sáu) tháng kể từ ngày cấp.

b. Kiểm tra định kỳ 01 (một) năm một lần kể từ năm thứ hai trở đi.

2. Thành lập Tổ kiểm tra việc sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”: Tổ kiểm tra do Đơn vị quản lý nhãn hiệu quyết định thành lập. Tổ kiểm tra gồm các cơ quan có liên quan.

3. Nội dung kiểm tra:

a. Kiểm tra hồ sơ, tài liệu gốc về điều kiện được quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Chè Lai Châu.

b. Kiểm tra hiện trạng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm Chè Lai Châu mang Nhãn hiệu chứng nhận.

c. Trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ về chất lượng của sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận, chủ sở hữu nhãn hiệu có quyền đột xuất yêu cầu tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu lấy mẫu để kiểm tra, đánh giá chất lượng của sản phẩm.

Điều 19. Kinh phí và các khoản chi phí cho việc chứng nhận, bảo vệ nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” phải nộp chi phí cấp giấy chứng nhận, phí duy trì thường niên theo quy định; chi trả các khoản phí, lệ phí và các khoản phát sinh trong quá trình phân tích chất lượng mẫu sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận để cấp giấy chứng nhận và kiểm tra chất lượng định kỳ hoặc đột xuất trong quá trình sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

2. Phí cấp giấy chứng nhận và chi phí duy trì nhãn hiệu thường niên thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật nhà nước về phí và lệ phí.

3. Kinh phí: Từ nguồn thu của người sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận và của cơ quan quản lý nhãn hiệu; các nguồn tài trợ, các khoản thu hợp pháp khác.

Chương V **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP GIẤY** **CHỨNG NHẬN**

Điều 20. Quyền của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận

1. Được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*” kèm với nhãn hiệu riêng của tổ chức, cá nhân, nhưng không được sử dụng nhãn hiệu chứng nhận làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm của mình.

2. Các tổ chức, cá nhân sử dụng nhãn hiệu chứng nhận đều bình đẳng về quyền, lợi ích cũng như nghĩa vụ liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận.

3. Sử dụng nhãn hiệu chứng nhận trên bao bì sản phẩm, phương tiện kinh doanh, thư từ giao dịch, phương tiện quảng cáo...

4. Khai thác, sử dụng và hưởng các lợi ích kinh tế phát sinh từ việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

5. Được nhà nước bảo hộ quyền sử dụng hợp pháp nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*”.

Điều 21. Nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận

1. Thực hiện đầy đủ các nội dung của khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 5 và khoản 1 Điều 19 của Quy chế này.

2. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, góp phần phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận “*Chè Lai Châu*”.

3. Khi không còn nhu cầu sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thông báo đến cơ quan quản lý để làm các thủ tục thu hồi giấy chứng nhận.

4. Kịp thời cung cấp thông tin, đề nghị xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định trong sử dụng nhãn hiệu chứng nhận **“Chè Lai Châu”**.

5. Phải sử dụng đúng và chính xác dấu hiệu của nhãn hiệu chứng nhận gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo.

6. Chỉ sử dụng nhãn hiệu chứng nhận **“Chè Lai Châu”** cho các danh mục sản phẩm Chè Lai Châu đã được cơ quan quản lý cấp giấy chứng nhận sử dụng.

7. Không được tự ý chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận **“Chè Lai Châu”** dưới bất kỳ hình thức nào, kể cả giữa các đơn vị thành viên thuộc Tổng công ty, công ty mẹ với công ty con và ngược lại.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 22. Trách nhiệm phát hiện các sai phạm trong quá trình sử dụng nhãn hiệu chứng nhận

1. Các tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu chứng nhận **“Chè Lai Châu”** đều có quyền phản ánh cho tổ chức quản lý nhãn hiệu biết để giải quyết.

2. Các tổ chức, cá nhân khi sử dụng nhãn hiệu chứng nhận phải tuân thủ tất cả các quy định tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm, tùy theo mức độ mà bị xử lý theo Quy chế và các quy định khác có liên quan.

Điều 23. Cơ chế giải quyết tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận

1. Tổ chức quản lý nhãn hiệu giải quyết tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận xảy ra trong nội bộ các thành viên được cấp sử dụng nhãn hiệu chứng nhận **“Chè Lai Châu”**.

2. Tổ chức quản lý nhãn hiệu làm đại diện giải quyết theo quy định của pháp luật các tranh chấp về nhãn hiệu chứng nhận với bên ngoài (của thành viên được quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận hoặc Tổ chức quản lý nhãn hiệu với các cá nhân, tổ chức bên ngoài).

Trường hợp tranh chấp, mâu thuẫn không thể giải quyết được thì Tổ chức quản lý nhãn hiệu có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

PHỤ LỤC I
BIỂU TRƯNG (LOGO) NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”
VÀ DANH MỤC SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày /03/2023 của Sở
Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)*

Nhóm 30: (1) Chè Xanh; (2) Hồng trà; (3) Chè Matcha; (4) Chè O long; (5) Chè Bạch hạc cổ thụ; (6) Chè Hồng hạc cổ thụ; (7) Chè Đông phương mỹ nhân

NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

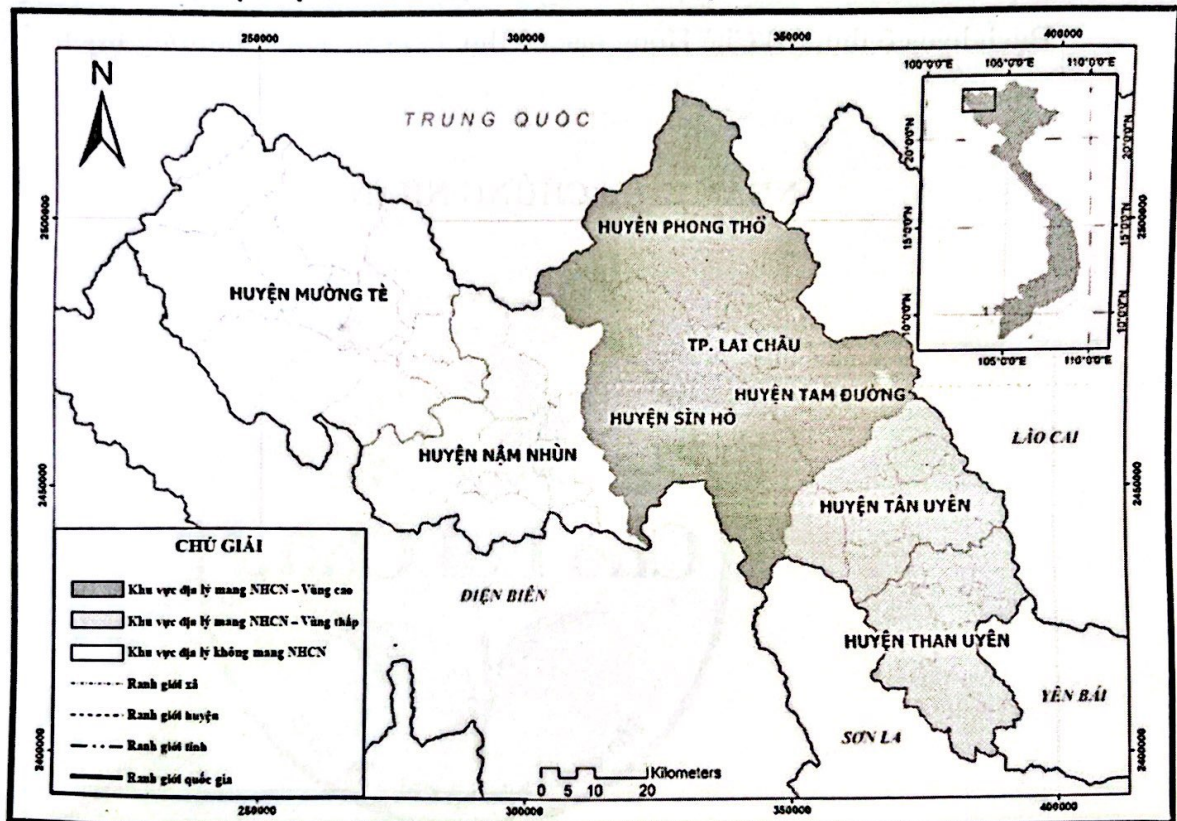


PHỤ LỤC II

KHU VỰC ĐỊA LÝ SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày / /2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)

BẢN ĐỒ KHU VỰC ĐỊA LÝ TƯƠNG ỨNG VỚI NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”



PHỤ LỤC III
BẢNG CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM MANG NHÃN HIỆU
CHỨNG NHẬN “CHÈ LAI CHÂU”

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCHN ngày /03/ 2023 của Sở
 Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)

I. Xuất xứ sản phẩm Chè Lai Châu

Sản phẩm Chè Lai Châu được trồng tại tỉnh Lai Châu mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” phải thể hiện đầy đủ các thông tin sau:

- Doanh nghiệp/đơn vị/chủ hộ:
- Địa chỉ:
- Địa điểm sản xuất, kinh doanh:
- Tên khoa học và tên địa phương:

II. Tiêu chí chất lượng

1. Tính chất, chất lượng của Chè xanh

Bảng 1. Đặc điểm cảm quan của Chè Xanh

TT	Chỉ tiêu	Giống	
		PH8/Kim Tuyên	Shan cổ thụ
1	Ngoại hình	Cánh chè nhỏ, đều, xoắn chặt	Cánh chè nhỏ, đều, xoắn chặt
2	Mùi	Thơm mạnh đặc trưng	Thơm mạnh đặc trưng
3	Màu nước	Xanh vàng sáng	Vàng sáng màu
4	Vị	Chát, đắng nhẹ, ngọt hậu	Chát, hơi đắng, ngọt hậu rõ

Bảng 2. Đặc điểm lý hóa của Chè Xanh chế biến từ giống chè Shan

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	50,8-59,3	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	5,19-6,04	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	1,52-4,57	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	10,05-12,5	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	1,73- 2,66	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	22,7-25,7	AOAC 955.35

Bảng 3. Đặc điểm lý hóa của Chè Xanh chế biến từ giống chè PH8 và Kim Tuyên

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	43,5-62,1	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	5,01-6,34	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,27-3,54	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	10,18-12,02	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,14-3,13	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	17,9-21,4	AOAC 955.35

2. Tính chất, chất lượng của Hồng trà

Bảng 4. Đặc điểm cảm quan của Hồng trà

TT	Chỉ tiêu	Đặc điểm
1	Ngoại hình	Cánh chè to, xoắn chắc, màu nâu đỏ
2	Mùi	Thanh mát
3	Màu nước	Đỏ nâu đặc trưng, trong sánh
4	Vị	Chát dịu, ngọt sâu

Bảng 5. Đặc điểm lý hóa của Hồng trà

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	31,4-34,7	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	5,31-5,87	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,37-2,61	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	11,6-12,5	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,77-3,07	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	15,96-17,64	AOAC 955.35

Bảng 6. Đặc điểm lý hóa của Hồng trà chế biến từ giống chè Shan

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	35,4-36,9	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	5,56-5,61	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,15-3,46	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	10,71-12,57	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	1,80-1,84	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	10,8-11,0	AOAC 955.35

3. Tính chất, chất lượng của chè Matcha

Bảng 7. Đặc điểm cảm quan của chè Matcha

TT	Chỉ tiêu cảm quan	Mô tả
1	Trạng thái	Bột mịn
2	Màu sắc	Xanh non
3	Mùi	Thơm dịu nhẹ, tự nhiên
4	Màu nước	Xanh thẫm
5	Vị	Ngọt hậu, chát dịu

Bảng 8. Đặc điểm lý hóa của chè Matcha

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	36,9-39,4	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	6,95-7,12	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,22-3,21	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	10,93-12,43	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,05-2,74	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	11,2-11,8	AOAC 955.35

4. Tính chất, chất lượng của chè O long

Bảng 9. Đặc điểm cảm quan của chè O long

TT	Chỉ tiêu cảm quan	Mô tả
1	Trạng thái	Viên tròn
2	Màu sắc	Xanh đen
3	Mùi	Thơm tự nhiên, hương đậm
4	Màu nước	Vàng xanh, sáng trong
5	Vị	Chát nhẹ, ngọt hậu

Bảng 10. Đặc điểm lý hóa của chè O long

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	30,7-40,6	TCVN 5610:2007
2	Axit amin (Glutamic)	g/100g	3,98-4,11	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,36-3,67	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	11,67-12,95	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,13-2,29	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	12,3-15,7	AOAC 955.35

5. Tính chất, chất lượng của chè Bạch hạc

Bảng 11. Đặc điểm cảm quan của chè Bạch hạc

TT	Chỉ tiêu cảm quan	Mô tả
1	Ngoại hình	Xoăn nhẹ, màu nâu nhạt
2	Mùi	Thơm tự nhiên
3	Màu nước	Vàng nhẹ
4	Vị	Không chát, ngọt thanh

Bảng 12. Đặc điểm lý hóa của chè Bạch hạc

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	31,3-34,5	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	4,12-4,56	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,40-2,65	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	11,10-12,26	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,42-2,68	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	12,4-13,7	AOAC 955.35

6. Tính chất, chất lượng đặc thù của chè Hồng hạc

Bảng 13. Đặc điểm cảm quan của chè Hồng hạc

TT	Chỉ tiêu cảm quan	Mô tả
1	Ngoại hình	Cánh xoăn chặt, màu nâu đỏ
2	Mùi	Thơm đặc trưng
3	Màu nước	Nâu đỏ
4	Vị	Chát nhẹ, ngọt hậu

Bảng 14. Đặc điểm lý hóa của chè Hồng hạc

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	41,2-45,6	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	3,16-3,49	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	2,63-2,91	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	12,05-13,31	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	2,75-3,03	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	14,73-16,26	AOAC 955.35

7. Tính chất, chất lượng của chè Đông phương mỹ nhân

Bảng 15. Đặc điểm cảm quan của chè Đông phương mỹ nhân

TT	Chỉ tiêu cảm quan	Mô tả
1	Ngoại hình	Xoăn chặt
2	Màu sắc	Ngon màu trắng bạc, lá màu nâu đỏ
3	Mùi	Hương thơm dịu
4	Màu nước	Đỏ cam
5	Vị	Ngọt đượm, ít chát

Bảng 16. Đặc điểm lý hóa của chè Đông phương mỹ nhân

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Phương pháp thử
1	Chất hòa tan	%	31,7-32,1	TCVN 5610:2007
2	Axit amin	g/100g	4,53-5,80	TCVN 8764:2012
3	Cafein	%	0,75-0,92	TCVN 9723:2013
4	Catechin	%	7,59-7,85	TCVN 9745-2:2013
5	Đường khử	%	1,79-2,26	TCVN 4594:1988
6	Tanin	%	16,1-18,5	AOAC 955.35

PHỤ LỤC IV

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày / / của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
“CHÈ LAI CHÂU”

Kính gửi:

Tên (đơn vị, cá nhân) đề nghị:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):

Sau khi nghiên cứu các quy định về quản lý, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”, liên hệ với điều kiện cụ thể của đơn vị, chúng tôi đề nghị được cấp Giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Loại sản phẩm đề nghị cấp:

Quy mô sản xuất, kinh doanh của đơn vị:

Địa điểm sản xuất, kinh doanh của đơn vị:

Hồ sơ kèm theo:

Bản cam kết về việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Chúng tôi cam đoan những thông tin đăng ký trên là đúng sự thật; đồng thời cam kết thực hiện nghiêm, đầy đủ các yêu cầu của Nhà nước quy định về quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC V

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCHN ngày / / của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT**VỀ VIỆC SỬ DỤNG NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN “Chè Lai Châu”**

Kính gửi:

Tên (đơn vị, cá nhân):

Địa chỉ:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:

Quyết định thành lập hoặc giấy phép kinh doanh (nếu có):.....

.....Nếu được cấp quyền sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”, chúng tôi cam kết tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”:

1. Sử dụng đúng và chính xác nhãn hiệu chứng nhận gồm cả tên nhãn hiệu và hình ảnh logo.

2. Chỉ sử dụng nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm đã được cơ quan quản lý cấp giấy chứng nhận sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

3. Nhãn hiệu chứng nhận được sử dụng kèm với nhãn hiệu chính thức của đơn vị, nhưng không sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu” làm nhãn hiệu chính cho sản phẩm của mình.

4. Không tự ý chuyển nhượng nhãn hiệu chứng nhận dưới bất kỳ hình thức nào.

5. Phổ biến và cung cấp đầy đủ cho các thành viên thông tin cần thiết có liên quan đến nhãn hiệu chứng nhận, sử dụng nhãn hiệu chứng nhận.

6. Chấp hành chế độ kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất của Cơ quan quản lý nhãn hiệu chứng nhận việc sử dụng nhãn hiệu của đơn vị.

7. Nộp các khoản phí, lệ phí theo quy định.

8. Thực hiện đầy đủ các nội dung của Quy định này và các quy định tại quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

9. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các quy định liên quan đến việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận nhằm duy trì, bảo vệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

10. Duy trì và bảo đảm chất lượng hàng hóa mang nhãn hiệu chứng nhận “Chè Lai Châu”.

Nếu vi phạm những điều đã cam kết trên, chúng tôi xin chịu mọi hình thức xử lý của cơ quan quản lý nhà nước.

....., ngày tháng năm.....

Người cam kết
(ký tên, đóng dấu)

BẢN ĐỒ KHU VỰC ĐỊA LÝ TƯƠNG ỨNG VỚI NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN

NGÀY CHẾ LẠI BẢN ĐỒ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
INTELLECTUAL PROPERTY OFFICE OF VIET NAM

